**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số: 2149 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

| **Số TT** | **Tên TTHC** | **Thời hạn giải quyết theo quy định** | **Địa điểmthực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Căn cứ pháp lý[[1]](#footnote-1)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 01 | Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp | 20 ngày | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 01 đường Mai Thế Chuẩn, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;  - Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ Bưu chính công ích;  - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn. | - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;  - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;  - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.  *- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.* |
| 02 | Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp | 20 ngày |
| 3 | Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụđại diện sở hữu công nghiệp | 20 ngày | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 01 đường Mai Thế Chuẩn, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;  - Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ Bưu chính công ích;  - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn. | - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;  - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;  - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.  *- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.* |
| 4 | Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp | 20 ngày |
| 5 | Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp | 20 ngày | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 01 đường Mai Thế Chuẩn, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;  - Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ Bưu chính công ích;  - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn. | - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;  - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;  - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04/5/2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023.  *- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.* |
| 6 | Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp | 20 ngày |
| 7 | Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp | 60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan thực hiện:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 01 đường Mai Thế Chuẩn, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;  - Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ Bưu chính công ích;  - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn. | - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022;  - Điều 10 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;  - Khoản 2 Điều 58 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;  - Điểm 2.2 Mục A Lệ phí sở hữu công nghiệp; điểm 1.5,4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ tài chính).  *- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung. [↑](#footnote-ref-1)